

Số: /KH-UBND

P. Trần Hưng Đạo, ngày tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất, hiệu quả Chương trình chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết Chuyển đổi số trong giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hải Dương nhằm phát triển Chính quyền số, xây dựng xã hội số, phát triển kinh tế số trong các ngành, các lĩnh vực.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn phường Trần Hưng Đạo.

- Phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, xây dựng xã hội số, phát triển kinh tế số trong các ngành, các lĩnh vực.

- Thay đổi nhận thức của cộng đồng, tư duy và ý chí quyết tâm của hệ thống chính trị trong tiếp cận, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông có vai trò quyết định trong chuyển đổi số trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

- Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên cơ sở bám sát Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số theo Quyết định số 1726/QĐ-BTTTT ngày 12/10/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thúc đẩy phát triển các nền tảng công nghệ số, nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn thành phố; tận dụng, huy động tối đa nguồn lực xã hội hóa phục vụ chuyển đổi số của địa phương.

- Xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết "Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030" gắn với việc thực hiện "Chương trình chuyển đổi số quốc gia" và Kế hoạch số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về Kế hoạch hành động chuyển đổi số của tỉnh cũng như các Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Tỉnh. Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 28/6/2024 của UBND thành phố Hải Dương về Chuyển đổi số giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến 2030.

- Các bộ phận, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn phường phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng chuyên đổi số nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, đảm bảo người dân có thể tiếp cận, sử dụng dịch vụ mọi lúc, mọi nơi dựa trên nhiều phương tiện khác nhau, phù hợp với nhu cầu; cung cấp dữ liệu mở có thể truy cập, sử dụng dễ dàng và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2025

2.1. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- Triển khai 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 2 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 90% hồ sơ công việc tại phường được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế- xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND phường, Chủ tịch UBND phường được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố, của Tỉnh.

- Các cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ trên toàn phường; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2.2. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

- 100% người dân trên địa bàn thành phố được tuyên truyền, hướng dẫn và tiếp cận các chương trình thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% các hộ kinh doanh cá thể, các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn phường được tiếp cận chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

- 100% sản phẩm nông sản hoặc các mặt hàng tiểu thủ công nghiệp đặc thù của phường được đưa lên sàn thương mại điện tử.

2.3. Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

- 100% người dân trên địa bàn phường được tuyên truyền về các chủ trương chính sách về chuyển đổi số; mỗi người dân một điện thoại thông minh, mỗi hộ gia đình một đường Internet cáp quang, mỗi hộ gia đình một địa chỉ số.

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình trên địa bàn phường.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.

3. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030

3.1. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 100% hồ sơ công việc tại thành phố và 90% hồ sơ công việc tại phường được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- Hình thành nền tảng dữ liệu và hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT), kết nối, chia sẻ giữa các bộ phận chuyên môn của phường và với thành phố.

3.2. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

- Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 10%.

- Phân đầu có trên 10 doanh nghiệp chuyển đổi số, phát triển kinh tế số.

3.3. Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

- Phổ cập dịch vụ Internet băng rộng cáp quang đến 100% hộ gia đình.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G, 5G.

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024

1.1. Khắc phục những tồn tại, hạn chế giai đoạn 2021-2023 để tăng các chỉ tiêu cụ thể như

- Tuyên truyền, vận động người dân trưởng thành có chữ ký số/chữ ký điện tử và sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Phối hợp với các công ty viễn thông hướng dẫn người dân cài đặt chữ ký số.

- Khuyến khích người dân, nhất là người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa và hướng dẫn người dân lập hồ sơ khám bệnh điện tử.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn của phường tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra các doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử và sử dụng nền tảng số.

- Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn của phường căn cứ nhiệm vụ được giao trong công tác chuyển đổi số.

1.2. Các nhiệm vụ và giải pháp năm 2024

1.2.1. Tiếp tục chuyển đổi nhận thức

- Người đứng đầu đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực mình phụ trách; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng để nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng. Chia sẻ, phổ biến câu chuyện thành công, tôn vinh gương thành công điển hình về chuyển đổi số.

- Phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân; bao gồm các kỹ năng cơ bản như truy cập và sử dụng Internet, thư điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn thông tin cá nhân.

- Xây dựng các clip, mô hình trực quan,... về việc hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện công tác chuyển đổi số và thủ tục hành chính để tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử phường, trang Fanpage của phường.

1.2.2. Về thể chế và đào tạo nhân lực

- Đề xuất cấp có thẩm quyền: Nghiên cứu cơ chế, chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số trên địa bàn; hoàn thiện hành lang pháp lý về bảo đảm an toàn, an ninh mạng; tạo hành lang pháp lý bảo vệ người dân, doanh nghiệp trên không gian mạng; xây dựng và hoàn thiện các quy định, quy chế về khai thác, sử dụng dữ liệu, quản trị dữ liệu, tạo thuận lợi cho việc tạo dựng kết nối chia sẻ và khai thác dữ liệu đảm bảo an toàn, an ninh mạng và định danh số.

- Đề nghị UBND thành phố sớm có kế hoạch tuyển dụng, bổ sung cán bộ có nghiệp vụ về chuyển đổi số cho phường.

1.2.3. Phát triển hạ tầng số

- Phối hợp các doanh nghiệp viễn thông tập trung nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên địa bàn, triển khai hạ tầng mạng di động 5G và các giải pháp để phổ cập điện thoại di động thông minh trên địa bàn.

- Sẵn sàng kết nối Kho dữ liệu số dùng chung bảo đảm thực hiện vai trò cung cấp hạ tầng dữ liệu cho công cuộc chuyển đổi số quốc gia.

1.2.4. Phát triển nền tảng số

- Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch chuyển đổi số gắn với Kế hoạch thực hiện Đề án 06, triển khai nền tảng trao đổi định danh và xác thực điện tử trên địa bàn bảo đảm thiết thực, hiệu quả phục vụ giao dịch điện tử giữa người dân với cơ quan nhà nước và các giao dịch điện tử dân sự khác một cách dễ dàng, đơn giản, tiện lợi.

- Tiếp tục phối hợp để triển khai tích hợp với các hệ thống thanh toán điện tử, giúp người dân thanh toán linh hoạt những sản phẩm dịch vụ tài chính, thanh toán trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, tài chính, an sinh xã hội,... với giá trị nhỏ.

1.2.5. Đảm bảo an ninh mạng

- Tiếp tục triển khai các giải pháp về phòng, chống mã độc tập trung; rà soát đề xuất đánh giá các hệ thống thông tin; tổ chức diễn tập bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.

1.2.6. Về phát triển chính quyền số

- Phối hợp và tham gia xây dựng Công dữ liệu và Kho dữ liệu số của tỉnh; tổ chức quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ; đồng thời tiếp tục phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh, kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu để cùng khai thác, sử dụng.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, Trang thông tin điện tử, Hệ thống hội nghị trực tuyến, Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh,... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Tiếp tục triển khai chứng thư số cá nhân và cơ quan, các tổ chức chính trị xã hội.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai cung cấp DVCTT toàn trình theo chỉ đạo của Chính phủ; tích hợp công thanh toán trực tuyến; tích hợp Công dịch vụ công quốc gia; tích hợp giải pháp xác thực điện tử tập trung; từng bước số hóa các kết quả giải quyết TTHC đồng thời tăng cường số hóa hồ sơ của các tổ chức, công dân.

- Ứng dụng CNTT hiệu quả, toàn diện tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp phường; tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình TTHC. Tiếp tục triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng (DVCTT).

- Tiếp tục duy trì việc đánh giá chỉ số chuyển đổi số của phường.

1.2.7. Về kinh tế số

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số, phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, nâng cao đời sống vật chất cho người dân, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành, chuyển đổi phương thức hoạt động trong các thành phần của nền kinh tế;

- Tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn các cơ sở sản xuất sản phẩm đạt chuẩn tiếp cận và sử dụng thị trường thương mại số phát triển bền vững, ứng dụng rộng rãi sàn thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; xây dựng hạ

tăng số và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt trong cộng đồng.

1.2.8. Nhiệm vụ và giải pháp phát triển xã hội số

- Đẩy mạnh phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ Internet băng thông rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử.

- Phối hợp triển khai các chương trình: Mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh; Mỗi hộ gia đình có một đường Internet cáp quang băng rộng; Mỗi người dân có một danh tính số; Mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản thanh toán số; Mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản dịch vụ công trực tuyến; Mỗi người dân có một chữ ký số cá nhân; Mỗi người dân có một phần mềm bảo vệ an toàn thông tin mạng cơ bản; Mỗi người dân có kỹ năng số cơ bản.

- Tiếp tục thiết lập, triển khai hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng, hướng tới hiệu quả. Trong đó, Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: (1) Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; (2) Mua sắm trực tuyến; (3) Thanh toán trực tuyến; (4) Tự bảo vệ mình trên không gian mạng.

2. Nhiệm vụ và giải pháp năm 2025, định hướng đến năm 2030

2.1. Tăng cường chuyển đổi nhận thức

- Tiếp tục công tác tuyên truyền để các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp thấy được sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương.

- Tiếp tục phát huy vai trò của phương tiện thông tin đại chúng, chia sẻ, phổ biến câu chuyện thành công, tôn vinh gương thành công điển hình về chuyển đổi số.

- Tăng cường trang bị các kỹ năng số cho người dân; bao gồm các kỹ năng truy cập và sử dụng Internet, thư điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn thông tin cá nhân.

- Tăng cường công tác tập huấn về chuyển đổi số cho 100% đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giúp họ thực hiện các bước trong chuyển đổi số hiệu quả.

2.2. Về thể chế và đào tạo nhân lực

- Cung cấp các dịch vụ số trên địa bàn; hoàn thiện hành lang pháp lý về bảo đảm an toàn, an ninh mạng; tạo hành lang pháp lý bảo vệ người dân, doanh nghiệp trên không gian mạng; xây dựng và hoàn thiện các quy định, quy chế về khai thác, sử dụng dữ liệu, quản trị dữ liệu, tạo thuận lợi cho việc tạo dựng kết nối chia sẻ và khai thác dữ liệu đảm bảo an toàn, an ninh mạng và định danh số.

- Đề xuất với thành phố bố trí cho phường 01 cán bộ, công chức có chuyên môn và phụ trách về CNTT.

2.3. Phát triển hạ tầng số

- Phối hợp các doanh nghiệp viễn thông phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên địa bàn. Đồng thời, triển khai hạ tầng mạng di động 5G, có giải pháp để 100% người dân trên địa bàn trong độ tuổi lao động có điện thoại di động thông minh.

- Kết nối Kho dữ liệu số dùng chung bảo đảm thực hiện vai trò cung cấp hạ tầng dữ liệu cho công cuộc chuyển đổi số quốc gia.

2.4. Phát triển nền tảng số

- Kết hợp chuyển đổi số với thực hiện Đề án 06, triển khai nền tảng trao đổi định danh và xác thực điện tử trên địa bàn bảo đảm thiết thực, hiệu quả phục vụ giao dịch điện tử giữa người dân với cơ quan nhà nước và các giao dịch điện tử dân sự khác một cách dễ dàng, đơn giản, tiện lợi. Triển khai các nền tảng số có khả năng dùng chung rộng khắp trong một số lĩnh vực như: thương mại điện tử, nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục, giao thông, xây dựng, tài nguyên và môi trường, học trực tuyến, nội dung số, dịch vụ kế toán, tài chính doanh nghiệp, đô thị, ngân hàng số.

- Tích hợp với các hệ thống thanh toán điện tử, giúp người dân, doanh nghiệp thanh toán linh hoạt những sản phẩm dịch vụ tài chính, thanh toán tiền trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, tài chính, an sinh xã hội,...

2.5. Đảm bảo an ninh mạng

- Kịp thời cảnh báo sớm nguy cơ, điều phối ứng cứu sự cố mất an toàn, an ninh mạng cho các bộ phận chuyên môn, ban, ngành, đoàn thể của phường.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp về phòng, chống mã độc tập trung; rà soát đề xuất đánh giá các hệ thống thông tin.

2.6. Về phát triển chính quyền số

- Tham gia xây dựng Cổng dữ liệu và Kho dữ liệu số của tỉnh; tổ chức quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ; đồng thời tiếp tục phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh, kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu để cùng khai thác, sử dụng.

- Tiếp tục thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Tiếp tục phối hợp nâng cấp các hệ thống thông tin, CSDL trong các lĩnh vực chuyên ngành, triển khai các nền tảng dùng chung tạo điều kiện làm việc số cho các hoạt động chỉ đạo, điều hành, xử lý nghiệp vụ các bộ phận chuyên môn.

- Thực hiện theo lộ trình của tỉnh về việc vận hành các ứng dụng tổng hợp trên nền tảng thiết bị di động dành cho công dân số, doanh nghiệp số khai thác chính sách, dữ liệu mở, kết nối với các hệ thống phần mềm chuyên ngành và công dịch vụ công của tỉnh thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP).

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số cho cán bộ, công chức và người lao động trong đơn vị.

2.7. Về kinh tế số

- Tạo mọi điều kiện cho các doanh nghiệp đẩy nhanh việc chuyển đổi số nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và cả nền kinh tế của địa phương.

- Chủ động phối hợp rà soát, đề xuất với tỉnh bổ sung các nội dung về phát triển doanh nghiệp số vào kế hoạch phát triển doanh nghiệp, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm và hàng năm; đồng thời, có cơ chế hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số.

- Tranh thủ sự hợp tác của các doanh nghiệp có thế mạnh về công nghệ như VNPT, Viettel, FPT, Mobifone,... để phổ cập các dịch vụ số cho người dân, doanh nghiệp.

2.8. Nhiệm vụ và giải pháp phát triển xã hội số

- Tiếp tục phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin thành phố tham gia các chương trình đào tạo và dạy nghề gắn với công nghệ số như trí tuệ nhân tạo (AI), khoa học dữ liệu, dữ liệu lớn (Big Data), điện toán đám mây (Cloud Computing), in ba chiều (3D Printing)...

- Cử lực lượng Tổ công nghệ số cộng đồng của phường và các khu dân cư tham gia các khóa học trực tuyến; tập huấn, nâng cao kiến thức kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số hình thành văn hóa số; chuẩn bị nguồn nhân lực cho chuyển đổi số để phát triển xã hội số.

- Thực hiện các kế hoạch của tỉnh, của thành phố về chiến lược phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn phường.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách; kinh phí lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án liên quan; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số phường

- Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số của phường giúp Đảng ủy, UBND phường chỉ đạo, đôn đốc, điều phối chung việc triển khai thực hiện Nghị quyết về chuyển đổi số trên địa bàn. Tập trung các nhiệm vụ cụ thể của năm 2024, 2025 theo hướng dẫn của thành phố và Kế hoạch đề ra (có Phụ lục kèm theo).

2. Công chức Văn hóa và Thông tin

- Cơ quan chủ trì về thực hiện chuyển đổi số.
- Chủ động tham mưu, phối hợp với các bộ phận chuyên môn, các ban ngành đoàn thể tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Tổng hợp báo cáo và tham mưu Đảng ủy, HĐND, UBND phường các giải pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả.
- Tuyên truyền về công tác chuyển đổi số để nâng cao nhận thức của chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay. Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết của Tỉnh ủy về chuyển đổi số, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, kế hoạch của UBND thành phố về xây dựng đô thị thông minh; nâng cao tương tác với người dân doanh nghiệp về chuyển đổi số, kỹ năng số; tiếp tục vận động một số doanh nghiệp đầu tư sản phẩm ứng dụng công nghệ thông minh trong quản lý doanh nghiệp, các khu đô thị; sử dụng chữ ký số, ví điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và khai thác sử dụng các ứng dụng dịch vụ thông minh, dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.
- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin thành phố tổ chức tập huấn cho các Tổ công nghệ số cộng đồng.
- Hướng dẫn, đôn đốc Đài truyền thanh phường tuyên truyền phổ biến sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân về công tác chuyển đổi số.
- Xây dựng chuyên mục riêng về chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử của phường.
- Phụ trách tham mưu về các nhiệm vụ, chỉ tiêu chính quyền số, xã hội số.

3. Công chức Văn phòng HĐND&UBND phường

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận chuyên môn đẩy nhanh việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo phường.
- Đề xuất các giải pháp, triển khai đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa của phường; đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Công chức Tài chính - Kế toán

- Tham mưu Chủ tịch phường bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm cho chuyển đổi số để triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch từ nguồn kinh phí được giao (ưu tiên bố trí ngân sách để triển khai các ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số...)

5. Công chức Tư pháp – Hộ tịch

- Chấn chỉnh, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ; nghiêm túc khắc phục những hạn chế, yếu kém trong triển khai dịch vụ công trực tuyến trong thời gian qua; tích cực hướng dẫn, phục vụ tốt và kịp thời cho người dân, doanh nghiệp trong sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường và các Tổ chức chính trị - xã hội phường

Xây dựng kế hoạch phù hợp tham gia tuyên truyền sâu rộng về Chương trình Chuyển đổi số đến cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên, người lao động và Nhân dân góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động, tích cực nâng cao các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, tham gia sử dụng các dịch vụ công nghệ số góp phần hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đề ra.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030 của Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND phường (qua Công chức Văn hóa - Thông tin phường) để xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng VH- TT TP (để b/c);
- Đảng ủy, HĐND, UBND phường;
- BCĐ CDS phường;
- Các bộ phận, ban, ngành, đoàn thể phường ;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Ngọc Chiến

PHỤ LỤC

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /7/2024 của UBND phường)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện		Ghi chú		
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp					
1	Tuyên truyền chuyển đổi nhận thức về chuyển đổi số							
1.1	Xây dựng chuyên mục tuyên truyền về chuyển đổi số	Công chức VH-TT phường	Công chức Văn phòng HĐND – UBND phường	7/2024	Duy trì			
1.2	Tuyên truyền về công tác chuyển đổi số	Đài truyền thanh phường	Công chức VH-TT phường	Thường xuyên	Thường xuyên			
1.3	Phổ biến kỹ năng số cho người dân	UBND phường,	Tổ CNS Cộng đồng	Thường xuyên	Thường xuyên			
1.4	Cử tổ công nghệ số của phường, các khu dân cư tham gia chương trình tập huấn chuyển đổi số do Tp tổ chức	Công chức VH - TT phường	Các khu dân cư	7/2024	2025			
2	Tiếp tục thực hiện Đề án 06 phục vụ công tác chuyển đổi số							
2.1	Tiếp tục thực hiện triển khai thực hiện Đề án "phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia	Công an phường	Các ban, ngành, đoàn thể của phường	2024	2025			
2.2	Tăng cường cài đặt ứng dụng VNEID cho người dân	Công an phường	Các ban, ngành, đoàn thể của phường	2024	2025			
3	Phát triển hạ tầng số và dữ liệu số							
3.1	Phối hợp với các doanh nghiệp Viễn thông phát triển hạ tầng băng rộng, chất lượng cao trên địa bàn và mạng di động 5G để phổ cập điện thoại thông minh	VH - TT	Các ban, ngành, đoàn thể của phường	2024	2025			
3.2	Đầu tư nâng cấp trang thiết bị tại bộ phận Một cửa của phường	Văn phòng HĐND&UBND	CC Tài chính - Kế toán	11/2024	2025			

4	Phát triển nền tảng số							
4.1	Nền tảng định danh và xác thực điện tử đảm bảo thiết thực, hiệu quả phục vụ giao dịch điện tử của người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước (Đề án 06)	Công an phường	Các ban, ngành, đoàn thể của phường	2024	2025			
4.2	Tích hợp để thanh toán điện tử không qua tài khoản ngân hàng	Các công ty Viễn thông, Ngân hàng, Thuế	Các ban, ngành, đoàn thể của phường	2024	2025			
5	Đảm bảo an ninh mạng							
5.1	Phối hợp triển khai Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng (SOC) nhằm kịp thời cảnh báo sớm nguy cơ, điều phối ứng cứu sự cố mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức trên địa bàn	Văn phòng HĐND&UBND, CC VHTT, Công an phường	Các ban, ngành, đoàn thể của phường	2024	2025			
5.2	Đề nghị thành phố bố trí nguồn nhân lực về an toàn an ninh mạng để kịp thời theo dõi, phòng ngừa, ngăn chặn, phối hợp xử lý, khắc phục các sự cố về an toàn, an ninh mạng và tội phạm sử dụng công nghệ cao	CC VP Đảng ủy - Nội vụ phường	Các ban, ngành, đoàn thể của phường	2024	2025			
5.3	Rà soát, nắm tình hình, thực hiện đảm bảo an ninh, an toàn thông tin mạng	Công an phường	CC VHTT, Văn phòng HĐND&UBND	Thường xuyên	Thường xuyên			
5.4	Đầu tư trang thiết bị, phương tiện khoa học kỹ thuật để chủ động phòng ngừa ứng phó với các nguy cơ từ không gian mạng tác động tiêu cực đến quá trình chuyển đổi số; bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong chuyển đổi số	CC Tài chính - Kế hoạch	Các ban, ngành, đoàn thể, công an phường	2024	2025			
6	Phát triển kinh tế số, xã hội số trong lao động, việc làm và an sinh xã hội							
6.1	Triển khai Nền tảng dữ liệu số về lao động, việc làm và an sinh xã hội. Hình thành nền tảng hợp đồng lao	CC LĐTBXH	Các ban, ngành,	2024	2025			

	động điện tử và thúc đẩy người lao động và tổ chức sử dụng lao động thực hiện ký kết hợp đồng lao động điện tử. Triển khai sổ lao động điện tử cho người lao động		đoàn thể, công an phường					
7	Phát triển kinh tế số văn hóa, thể thao và du lịch							
7.1	Triển khai Nền tảng dữ liệu số lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và thư viện	CC VHTT	Các ban, ngành, đoàn thể	2024	2025			
7.2	Triển khai Nền tảng mô hình hóa đa chiều phục vụ phát triển văn hóa, thể thao, du lịch số, thư viện số	CC VHTT	Các ban, ngành, đoàn thể	2024	2025			
7.3	Lập mã QR Code tại một số di tích	Đoàn thanh niên	CC VH - TT	2024	2025			
8	Phát triển kinh tế số trong các ngành, lĩnh vực, địa phương							
8.1	Xây dựng và tổ chức triển khai Nền tảng dữ liệu số ngành, lĩnh vực, địa phương	Các bộ phận chuyên môn	Các ban, ngành, đoàn thể	2024	2025			